

Số: /KH-UBND

Cát Hải, ngày tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn đặc khu Cát Hải

Thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 46/KH-ĐU, ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy đặc khu Cát Hải thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn đặc khu Cát Hải. Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn đặc khu Cát Hải, với các nội dung như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai và cụ thể nội dung Nghị quyết số 70-NQ/TW, Nghị quyết số 328/NQ-CP và Chương trình hành động số 04-CTr/TU, xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức, hành động của các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn đặc khu trong xây dựng và phát triển năng lượng thành phố, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu quy hoạch đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, tin cậy cho sự phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh của đặc khu cũng như của thành phố và phục vụ tốt đời sống Nhân dân; gắn thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 46/KH-ĐU, ngày 30/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy đặc khu Cát Hải thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn đặc khu Cát Hải.

## **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai Chương trình hành động nhằm thống nhất chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt tuyên truyền sâu rộng, cụ thể hóa Nghị quyết, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cộng đồng doanh nghiệp, cán bộ, Đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò quan trọng của năng lượng với sự phát triển kinh tế- xã hội của đặc khu cũng như của thành phố.

- Không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động truyền tải, phân phối bảo đảm cung ứng và sử dụng điện. Từng bước hoàn thiện thiết kế đồng bộ lưới điện đặc khu cũng như thành phố đáp ứng tiêu chí thông minh, hiện đại, linh hoạt. Là điểm tựa và động lực phát triển cho các ngành kinh tế nhất là sản xuất công nghiệp, du lịch dịch vụ, đáp ứng đầy đủ cung cấp năng lượng cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn, nhất là trong bối cảnh đặc khu tiếp tục duy trì mức tốc độ tăng trưởng cao.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp, nhất là các giải pháp trọng tâm phù hợp với điều kiện thực tế của đặc khu, phù hợp với các quan điểm, định hướng của Nghị quyết; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch và các chính sách phát triển năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu trong tình hình mới.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Tổ chức cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 04-CTr/TU. Phấn đấu xây dựng và phát triển đặc khu Cát Hải trở thành Trung tâm du lịch, dịch vụ cảng biển, phát huy lợi thế biển đảo để phát triển điện gió ngoài khơi, hướng tới trở thành đặc khu cảng biển công nghiệp sinh thái, văn minh, hiện đại.

- Nâng cấp, xây dựng hệ thống truyền tải, phân phối điện trên địa bàn theo hướng hiện đại, thông minh và đồng bộ, tăng cường khả năng tích hợp nguồn năng lượng tái tạo và công nghệ số hình thành hệ thống năng lượng xanh, hiệu quả và bền vững, hướng tới trung hòa carbon vào năm 2050.

- Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đặc khu trong tình hình mới; giảm phát thải cho phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống người dân, bảo vệ môi trường sinh thái

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Phấn đấu từ đảm bảo cung ứng đủ điện chuyển dần sang chủ động các nguồn điện sạch, nguồn năng lượng tái tạo: điện gió, điện mặt trời; Phát triển đồng bộ nguồn, lưới điện truyền tải và phân phối theo hướng thông minh, hiện đại, hiệu quả, có khả năng kết nối an toàn với lưới điện khu vực; bảo đảm cung

cấp điện an toàn, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện các năm theo Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia; thị trường năng lượng cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; ngành năng lượng phát triển đồng bộ, bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu; hệ thống hạ tầng năng lượng thông minh, hiện đại, kết nối hiệu quả với khu vực.

## **III. NỘI DUNG CHỦ YẾU**

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự tham gia của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong bảo đảm an ninh năng lượng.

2. Triển khai cơ chế, chính sách, biện pháp cản trở thành lợi thế cạnh tranh, nền tảng vững chắc, động lực mạnh mẽ thúc đẩy phát triển năng lượng.

3. Triển khai, phát triển nguồn cung và hạ tầng năng lượng, bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng.

4. Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện linh hoạt cam kết quốc tế về giảm phát thải; thiết lập các biện pháp quản trị và ứng phó với rủi ro.

5. Tập trung huy động mọi nguồn lực xã hội, khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân tham gia phát triển năng lượng.

6. Ứng dụng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng.

7. Tăng cường hợp tác góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững ngành năng lượng và bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.

## **IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế**

- Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch này, kịp thời báo cáo và đưa ra các giải pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa-Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Điện lực Cát Hải tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng của các cấp ủy đảng, cả hệ thống chính trị và Nhân dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành năng lượng (về phát triển năng lượng, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia). Các cấp ủy đảng và

chính quyền từ đặc khu đến các thôn cần xác định phát triển năng lượng quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

- Rà soát, kịp thời xử lý vướng mắc liên quan đến các dự án công trình điện chậm triển khai trên địa bàn đặc khu, làm ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, nhất là đối với các quy hoạch năng lượng; bảo đảm chất lượng, tiến độ các dự án phát triển năng lượng.

- Rà soát, kiến nghị với Sở, ban, ngành, thành phố tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế trong quy hoạch, cấp phép, huy động vốn,... cho các dự án về năng lượng.

- Tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch đặc khu trong đó có phương án phát triển điện lực, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ, gắn kết với quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương và các ngành khác phục vụ phát triển đặc khu.

- Tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư, kinh doanh, xây dựng, vận hành các dự án năng lượng.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị với các Sở, ban, ngành, thành phố cơ chế, chính sách ưu đãi hợp lý để phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ và hệ thống lưu trữ năng lượng; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ carbon thấp, trung hoà carbon; thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trên địa bàn đặc khu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực năng lượng.

- Xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế hằng năm của đặc khu.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị khẩn trương đẩy nhanh tiến độ trong công tác triển khai các dự án năng lượng trọng điểm, đặc biệt là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải (*nếu có*).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ưu tiên sử dụng năng lượng gió và mặt trời phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống lưới điện. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, tỉ lệ năng lượng tái tạo trong cơ cấu đầu tư và cung cấp năng lượng; từng bước triển khai thị trường Chứng chỉ năng lượng tái tạo (REC). Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng

lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió ngoài khơi...) gắn với sản xuất hydrogen, amoniac phù hợp với chiến lược biển Việt Nam.

- Tăng cường thực thi Luật Bảo vệ môi trường và Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản pháp luật liên quan trong mọi lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn đặc khu.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa-Xã hội, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Điện lực Cát Hải tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng; phát động, triển khai hiệu quả các phong trào trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường.

- Triển khai cơ chế tài chính hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ gia đình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất tự tiêu thụ và sử dụng năng lượng sạch.

- Thực hiện áp dụng đồng bộ các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng để ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai ngay từ quá trình lựa chọn vị trí dự án, thiết kế, xây dựng công trình xanh hoá từ khâu sản xuất, xây dựng, vận hành, bảo đảm an toàn công trình xanh, hiệu quả năng lượng.

- Kịp thời xử lý vi phạm quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với công trình xây dựng đang thi công, cải tạo không tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, định mức về sử dụng năng lượng.

- Phối hợp, rà soát, điều chỉnh và bổ sung những nội dung liên quan đến ngành năng lượng trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng thành phố Hải Phòng, Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thành phố và các nhiệm vụ khác có liên quan.

- Khuyến khích doanh nghiệp, người dân tham gia đầu tư phát triển các dự án năng lượng tái tạo nhỏ và vừa, các dự án vừa sản xuất, vừa tiêu thụ năng lượng.

## **2. Phòng Văn hóa-Xã hội**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức, thay đổi hành vi sử dụng năng lượng; phát động, triển khai hiệu quả các phong trào trong cộng đồng doanh nghiệp và người dân về chuyển đổi năng lượng, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả gắn với bảo vệ môi trường.

- Quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn, các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý Nhà nước về năng lượng; giữa cơ quan quản lý Nhà nước và Doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực năng lượng.

- Triển khai ứng dụng các giải pháp nâng cao hiệu suất để đảm bảo định mức tiêu hao năng lượng theo quy định, khuyến khích đầu tư các dự án công nghiệp tiêu thụ ít năng lượng và có hiệu quả về kinh tế - xã hội.

- Thu hút, trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng nguồn nhân lực chất lượng cao về khoa học - công nghệ trong lĩnh vực Năng lượng phục vụ cho đặc khu.

### **3. Văn phòng HĐND và UBND đặc khu**

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, nhất là trong đầu tư, mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án năng lượng, nhất là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải.

### **4. Điện lực Cát Hải**

- Phát triển hệ thống lưới điện truyền tải đồng bộ với phát triển nguồn điện, bảo đảm an toàn, tin cậy, ổn định theo hướng đa dạng hoá, chú trọng nâng cao hệ số công suất khả dụng và có dự phòng công suất phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện cao thế, trung thế, hạ thế phù hợp quy hoạch và thực tiễn nhằm đảm bảo cung cấp điện kịp thời, ổn định, an toàn.

- Quản lý, vận hành lưới điện theo hướng thông minh đảm bảo an toàn hiệu quả. Kịp thời tham mưu đề xuất các giải pháp tiết kiệm năng lượng và xây dựng các kịch bản đảm bảo cung ứng điện ổn định cho sự phát triển của đặc khu.

## **IV. CHẾ ĐỘ, THÔNG TIN BÁO CÁO**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ 06 tháng báo cáo kết quả thực hiện gửi về Phòng Kinh tế trước **ngày 04/6** và trước **ngày 15/11** hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu và Sở Công Thương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời có Văn bản gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân đặc khu xem xét, chỉ đạo./

#### **Nơi nhận:**

- Đảng ủy đặc khu Cát Hải;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Các CQCM, ĐVSN thuộc đặc khu;
- Các Đơn vị LLVT;
- Điện lực Cát Hải;
- C, PCVP HĐND và UBND đặc khu;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Trung Cường**